

Số: 6470 /TTr-UBND

Tháp Mười, ngày 20 tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về định hướng phát triển đô thị và phương hướng dự kiến sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Tháp Mười giai đoạn 2023-2030

Kính gửi: Ban Thường vụ Huyện uỷ

Thực hiện Nghị Quyết số 02-NQ/HU ngày 25/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về quy hoạch, đầu tư và phát triển đô thị giai đoạn 2020 – 2025, Ủy ban nhân dân huyện kính trình Ban Thường vụ Huyện uỷ định hướng phát triển đô thị và phương hướng dự kiến sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn huyện với những nội dung chủ yếu sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUY HOẠCH TỈNH

Huyện Tháp Mười thuộc phân Vùng 4, vùng kinh tế sinh thái - nông nghiệp trung tâm Đồng Tháp Mười; Lĩnh vực ưu tiên Nông nghiệp xanh - Công nghiệp chế biến sạch - Du lịch thân thiện - Thiên nhiên bình an.

II. BỐI CẢNH THAY ĐỔI VỀ PHÁP LÝ

Nghị định 94/2022/NĐ-CP ngày 07/11/2022 của Chính phủ, quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Nghị Quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Nghị Quyết 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị Quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Kết luận 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030;

Nghị Quyết 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Nghị Quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số

1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Nghị Quyết 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030.

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG ĐÔ THỊ

- Đến năm 2025: Toàn tỉnh có 12 đô thị.

02 đô thị loại II (Thành phố Cao Lãnh, Thành phố Sa Đéc), 01 đô thị loại III (Thành phố Hồng Ngự), 03 đô thị loại IV (thị trấn Mỹ An, thị trấn Lấp Vò, thị trấn Mỹ Thọ), 06 đô thị loại V (thị trấn Cái Tàu Hạ - Nha Môn, thị trấn Thanh Bình, thị trấn Thường Thới Tiền, thị trấn Sa Rài, thị trấn Tràm Chim, thị trấn Lai Vung).

Tỉ lệ đô thị hóa đạt trên 29%.

- Đến năm 2030: Toàn tỉnh có 22 đô thị:

02 đô thị loại I (Thành phố Cao Lãnh, Thành phố Sa Đéc), 01 đô thị loại II (Thành phố Hồng Ngự), 01 đô thị loại III (đô thị Mỹ An – Tháp Mười), 08 đô thị loại IV (thị trấn Lấp Vò, thị trấn Mỹ Thọ, thị trấn Cái Tàu Hạ - Nha Môn, thị trấn Thanh Bình, thị trấn Thường Thới Tiền, thị trấn Sa Rài, thị trấn Tràm Chim, thị trấn Lai Vung), 10 đô thị loại V (đô thị An Long, đô thị Trường Xuân, đô thị Mỹ Hiệp, đô thị Mỹ An Hưng B, đô thị Tân Khánh Trung, đô thị Vĩnh Thạnh, đô thị Định Yên, đô thị Tân Thành, đô thị Thường Phước, đô thị Dinh Bà).

Tỉ lệ đô thị hóa đạt trên 42%.

- Định hướng sau năm 2030: Phân đầu phát triển hoàn thiện mạng lưới 45 đô thị của tỉnh Đồng Tháp phù hợp với Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung nguồn lực phát triển thị xã Mỹ An, Lấp Vò trở thành 02 cực động lực phát triển mới của tỉnh.

- Các yêu cầu điều chỉnh liên quan đến đồ án quy hoạch chung thị trấn Mỹ An và vùng phụ cận.

Sau khi rà soát theo Nghị Quyết số 26/2022/UBTVQH15, Nghị Quyết số 27/2022/UBTVQH15, Kết luận 48-KL/TW, Nghị Quyết số 35/2023/UBTVQH:

+ Ranh giới lập quy hoạch theo Nhiệm vụ đã phê duyệt (Quyết định số 598/QĐ-UBND.HC) chưa đảm bảo theo các quy định mới ban hành về tiêu chuẩn đơn vị hành chính đối với các khu vực mở rộng lẫn các khu vực còn lại thuộc địa bàn các xã.

+ Công tác lập quy hoạch chung phải phù hợp với phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

+ Mục tiêu nâng cấp đô thị loại III phải gắn với định hướng thành lập ĐVHC đô thị cấp tỉnh (thị xã hoặc Thành phố thuộc tỉnh).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG DỰ KIẾN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁP MƯỜI GIAI ĐOẠN 2023-2030

1. Tiêu chuẩn của thị xã (theo Điều 6, Nghị Quyết 1211/2016)

- Quy mô dân số từ 100.000 người trở lên.
- Diện tích tự nhiên từ 200 km² trở lên.
- Đơn vị hành chính trực thuộc:
 - + Số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc có từ 10 đơn vị trở lên.
 - + Tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã từ 50% trở lên.
- Đã được công nhận là đô thị loại III hoặc loại IV; hoặc khu vực dự kiến thành lập thị xã đã được phân loại đạt tiêu chí của đô thị loại III hoặc loại IV.
- Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt quy định.

2. Tiêu chuẩn Đô thị loại IV (theo Điều 7, Nghị Quyết 1210/2016)

2.1. Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội:

a) Vị trí, chức năng, vai trò là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh, cấp huyện về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, du lịch, y tế, khoa học và công nghệ, trung tâm hành chính cấp huyện, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện hoặc vùng liên huyện;

b) Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đạt các tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2.2. Quy mô dân số toàn đô thị đạt từ 50.000 người trở lên; khu vực nội thị (nếu có) đạt từ 20.000 người trở lên.

2.3. Mật độ dân số toàn đô thị đạt từ 1.200 người/km² trở lên; khu vực nội thị (nếu có) tính trên diện tích đất xây dựng đô thị đạt từ 6.000 người/km² trở lên.

2.4. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt từ 55% trở lên; khu vực nội thị (nếu có) đạt từ 70% trở lên.

2.5. Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị đạt các tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Đề xuất 03 phương án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã của huyện giai đoạn 2023-2030

3.1. Phương án 1: Thành lập Thị xã Mỹ An - Tháp Mười toàn huyện, không làm thay đổi hiện trạng ĐVHC cấp huyện.

- Khu vực nội thị dự kiến bao gồm 07 ĐVHC:
 - + Thị trấn Mỹ An: Nâng cấp thành Phường thuộc thị xã.
 - + Các xã Mỹ An, xã Mỹ Đông, xã Đốc Binh Kiều, xã Phú Điền, xã Mỹ Hòa, xã Trường Xuân: Nâng cấp toàn xã thành Phường thuộc thị xã.
- Khu vực ngoại thị dự kiến bao gồm 06 ĐVHC:

+ Các xã Tân Kiều, xã Thanh Mỹ, xã Thạnh Lợi, xã Hưng Thạnh: giữ nguyên phân cấp hành chính Xã.

+ Xã Mỹ Quý, xã Láng Biển: Tách một phần diện tích xã Mỹ Quý sát nhập vào xã Láng Biển.

Diện tích thị xã dự kiến	533,85	km ²
Dân số thị xã dự kiến	131.923	người
Mật độ dân số	247	người/km ²
Số lượng ĐVHC cấp xã	13	xã, phường
Số phường	7	phường
Số xã	6	xã

3.2. Phương án 2: Thành lập Thị xã Mỹ An - Tháp Mười gắn với điều chỉnh ĐVHC huyện Tam Nông.

- Khu vực nội thị dự kiến bao gồm 06 ĐVHC:

+ Thị trấn Mỹ An: nâng cấp thành Phường thuộc thị xã.

+ Các xã Mỹ An, xã Mỹ Đông, xã Đốc Binh Kiều, xã Mỹ Hòa, xã Trường Xuân: nâng cấp toàn xã thành Phường thuộc thị xã.

- Khu vực ngoại thị dự kiến bao gồm 05 ĐVHC:

+ Các xã Tân Kiều, xã Mỹ Quý, xã Phú Điền, xã Thanh Mỹ: giữ nguyên phân cấp hành chính xã.

+ Xã Mỹ Quý, xã Láng Biển: tách một phần diện tích xã Mỹ Quý sát nhập vào xã Láng Biển.

- Khu vực liên quan đến điều chỉnh ĐVHC cấp huyện dự kiến (diện tích khoảng 107,34 km²) bao gồm 02 ĐVHC:

+ Xã Hưng Thạnh, xã Thạnh Lợi: sát nhập vào huyện Tam Nông.

Diện tích thị xã dự kiến	427,50	km ²
Dân số thị xã dự kiến	119.364	người
Mật độ dân số	279	người/km ²
Số lượng ĐVHC cấp xã	11	xã, phường
Số phường	6	phường
Số xã	5	xã

3.3. Phương án 3: Thành lập Thị xã Mỹ An - Tháp Mười gắn với điều chỉnh ĐVHC huyện Tam Nông và huyện Cao Lãnh.

- Khu vực nội thị dự kiến bao gồm 05 ĐVHC:

- + Thị trấn Mỹ An: Nâng cấp thành Phường thuộc thị xã.
- + Các xã Mỹ An, xã Mỹ Đông, xã Đốc Binh Kiều, xã Mỹ Hòa: Nâng cấp toàn xã thành Phường thuộc thị xã.
- Khu vực ngoại thị dự kiến bao gồm 05 ĐVHC:
- + Các xã Tân Kiều, xã Trường Xuân, xã Phú Điền: Giữ nguyên phân cấp hành chính xã.
- + Xã Mỹ Quý, xã Láng Biển: Tách một phần diện tích xã Mỹ Quý sát nhập vào xã Láng Biển.
- Khu vực liên quan đến điều chỉnh ĐVHC cấp huyện dự kiến (diện tích khoảng 154,4 km²) bao gồm 03 ĐVHC:
- + Xã Hưng Thạnh, xã Thạnh Lợi: sát nhập vào huyện Tam Nông.
- + Xã Thanh Mỹ: sát nhập vào huyện Cao Lãnh.

Diện tích thị xã dự kiến	380,45	km ²
Dân số thị xã dự kiến	106.648	người
Mật độ dân số	280	người/km ²
Số lượng ĐVHC cấp xã	10	xã, phường
Số phường	5	phường
Số xã	5	Xã

V. ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG ÁN:

	Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3
Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Không làm thay đổi số lượng ĐVHC cấp xã hiện có của huyện; - Không ảnh hưởng đến phương án sắp xếp ĐVHC của các địa phương lân cận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không gian phát triển đô thị phù hợp với bối cảnh, thực trạng, định hướng phát triển đô thị, KT-XH của huyện và tỉnh; - Động lực phát triển các khu vực nội thị (thị trấn Mỹ An, xã Mỹ Đông, xã Đốc Binh Kiều, xã Trường Xuân,...) khá rõ nét; - Không gian ngoại thị liên mạch, có tính hỗ trợ với không gian phát triển đô thị; - Phạm vi tác động vừa phải, không gây xáo trộn nhiều khu vực. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy mô đô thị hợp lý, cân đối, có tính khả thi cao về mặt đầu tư phát triển đô thị; - Không gian nội thị/ngoại thị đồng nhất, tạo nhu cầu phát triển theo giai đoạn; - Tinh giản đáng kể về tổ chức bộ máy hành chính của huyện sau sắp xếp.

Hạn chế	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi khu vực nội thị quá lớn, nguy cơ không đảm bảo yêu cầu về mật độ dân số đối với ĐT loại IV trong tương lai; - Dân số đô thị loại IV phải đạt 640.620 người (qui định mật độ DS 1.200 người/km²) hiện tại 131.923 người, đạt 20,5% - Số Km đường nội thị mật đường $\geq 7,5m$, phải đạt 6km/km² tương ứng 41,21km. Hiện tại có 28,63km, đạt 69% - Không gian nội thị/ ngoại thị không đồng nhất, nguy cơ dẫn tới các bất cập trong đầu tư và quản lý phát triển KT-XH, - Đòi hỏi nguồn lực rất lớn để thúc đẩy phát triển các khu vực dự kiến thành lập phường, đặc biệt là các xã vùng ven; - Tính tinh gọn của bộ máy hành chính sau sắp xếp chưa cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dân số đô thị loại IV phải đạt 513.000 người (qui định mật độ DS 1.200 người/km²) hiện tại 119.364 người, đạt 23,26% - Số km đường nội thị mật đường $\geq 7,5m$, phải đạt 6km/km², tương ứng 33,52km. Hiện tại 24,38km, đạt 72,7% - Cần tăng cường đầu tư cho các xã phía Bắc (xã Trường Xuân, xã Mỹ Hòa) để rút ngắn khoảng cách; - Đòi hỏi sự trao đổi, hỗ trợ ở cấp tỉnh và liên huyện để đạt được sự đồng thuận về tách, nhập địa giới hành chính 	<ul style="list-style-type: none"> - Dân số đô thị loại IV phải đạt 456.540 người (qui định mật độ DS 1.200 người/km²) hiện tại 106.648 người đạt 23,36% - Số km đường nội thị mật đường $\geq 7,5m$, phải đạt 6km/km² tương ứng 22.4km. Hiện tại 24,38km, đạt 108% - Hướng phát triển về phía Nam của huyện bị gián đoạn, thiếu tính tiếp nối về mặt lịch sử (khu vực xã Thanh Mỹ); - Phạm vi sắp xếp rộng và phức tạp, gây tác động đến số lượng lớn ĐVHC; - Tính khả thi không cao, phụ thuộc vào sự đồng thuận và phương án sắp xếp ĐVHC của các địa phương giáp ranh.
----------------	--	--	--

VI. KIẾN NGHỊ

Qua phân tích hiện trạng, đánh giá những ưu điểm và hạn chế của từng phương án sắp xếp, Ủy ban nhân dân huyện đề xuất chọn Phương án 2, cụ thể:

1. Điều chỉnh Nhiệm vụ quy hoạch chung đã phê duyệt:

- Điều chỉnh phạm vi, ranh giới lập quy hoạch chung đô thị trùng khớp với ranh giới hành chính cấp xã.

- Rà soát, điều chỉnh tính chất đồ án: “Đến năm 2030, thị trấn Mỹ An phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đô thị loại IV, quy hoạch phát triển các xã lân cận với các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị tương ứng đô thị loại IV, làm tiền đề cho các định hướng phân loại đô thị và thành lập đơn vị hành chính đô thị (thị xã thuộc tỉnh) của huyện Tháp Mười trong tương lai”.

- Cập nhật các nội dung khác (hệ thống chỉ tiêu, các yêu cầu nghiên cứu, dự toán chi phí lập quy hoạch).

2. Đề xuất lộ trình tổ chức lập quy hoạch gắn với phân loại, phân cấp đô thị:

- Lập điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Mỹ An và các xã lân cận (khu vực nội thị dự kiến) theo tiêu chí đô thị loại IV.

- Lập đề án thành lập thị xã Mỹ An - Tháp Mười gắn với sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2026-2030.

- Lập quy hoạch chung thị xã Mỹ An - Tháp Mười trên phạm vi thị xã mới thành lập theo tiêu chí đô thị loại III.

- Phân đầu lập đề án công nhận thị xã Mỹ An - Tháp Mười đạt đô thị loại III vào năm 2030.

Kính trình Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Phòng KT và HT huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, NC (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Công Phủ